

Bản án số: 155/2018/HS-PT

Ngày: 05-12-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Gia Lương

Ông Ong Thân Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Thân Thị Hải Minh- Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Hồng-Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 12 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 141/TLPT-HS ngày 08 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Lê Công H do có kháng cáo của bị cáo Lê Công H với bản án hình sự sơ thẩm số 82A/2018/HSST ngày 29/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Công H**, sinh năm 1962; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT: phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở: Ngõ 28 đường B, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Văn hoá: 10/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Công T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1931; Gia đình bị cáo có 07 chị em, bị cáo là con thứ tư; có vợ là Phan Thị Kim N, sinh năm 1977; Bị cáo có bốn con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 39/HSST ngày 17/3/2004, Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh an toàn ở nơi đông người”.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2016 đến ngày 15/6/2016 được thay thế biện pháp ngăn chặn; bị bắt tạm giam từ ngày 14/9/2017 đến 12/02/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện tại ngoại. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Đại diện hợp pháp của bị cáo:

Chị Phan Thị Kim N, sinh năm 1977. Vắng mặt tại phiên tòa.

Trú tại: Ngõ 28 đường B, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Luật sư Nguyễn Văn N và luật sư Dương Ngọc T- Văn phòng luật sư Nguyễn Đình H- Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi trưa ngày 14/4/2016, Lê Công H sinh năm 1962 trú tại số nhà 08 ngõ 4 đường X, Tổ dân phố số 4, phường N, thành phố B đi ăn cỗ ở thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Lê Công H ngồi cùng bàn với ông Nguyễn Sỹ H sinh năm 1955 trú tại Khu P, phường V, thành phố B, ông Nguyễn Quang T sinh năm 1971 trú tại Khu phố T, phường T, thị xã T, ông Lê Công B sinh năm 1954 trú tại Khu phố Y, phường T, thị xã T, ông Vũ Văn H sinh năm 1957 trú tại Khu phố N, phường T, thị xã T. Trong khi ăn cỗ, H có sử dụng rượu.

Khoảng 15 giờ cùng ngày 14/4/2016, H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29Y- 3366 xuất phát từ thị xã T, tỉnh Bắc Ninh đi trên quốc lộ 1A hướng Hà Nội- Lạng Sơn để về nhà (H có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bắc Giang cấp phép ngày 03/12/2015). Khi đi đến Km119+700m quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Y, xã S, thành phố B, H nhìn thấy một chiếc xe ô tô đi phía trước cùng chiều (H không nhớ biển số xe ô tô đó) nên đã bật xi nhan phải và vượt về phía bên phải chiếc xe ô tô này. Trong khi vượt xe cùng chiều, H ngủ gật nên đã để xe ô tô do mình điều khiển đi lấn vào làn đường dành cho xe thô sơ, phần đầu xe ô tô do H điều khiển đã va chạm với đuôi xe mô tô biển kiểm soát 30M6- 5678 do anh Lương Văn H sinh năm 1974 trú tại thôn Q, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang điều khiển đang đỗ trong làn đường giành cho xe thô sơ, sát với mép đường phải, làm anh H đang ngồi trên xe bị ngã xuống đường. Sau đó, xe ô tô do H điều khiển tiếp tục đẩy xe mô tô biển kiểm soát 30M6- 5678 rê trượt trên mặt đường rồi va chạm với chị Nguyễn Thị Hồng Đ sinh năm 1980 trú tại Tổ 5, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội là người đi cùng anh H, chị Ngô Thị T sinh năm 1980 trú tại Khu 7, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội và xe mô tô biển kiểm soát 29L9- 8709 do chị T điều khiển đang đỗ trên đường (chị Đ và chị T đang đứng trên đường thỏa thuận mua bán chim cú). Hậu quả vụ tai nạn làm anh Lương Văn H chết tại chỗ, chị Đ và chị T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang. Do bị thương nặng, chị Đ chết hồi 18 giờ cùng ngày 14/4/2016. Chị T được chuyển đến Bệnh viện Việt Đức- Hà Nội điều trị đến ngày 22/4/2016 thì ra viện.

Sau khi gây tai nạn, Lê Công H đến Công an thành phố B đầu thú. Công an thành phố B đã yêu cầu Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang xét nghiệm nồng độ cồn trong máu đối với Lê Công H. Kết quả nồng độ cồn (Ethanol) trong máu của Lê Công H ở thời điểm 20 giờ 02 phút ngày 14/4/2016 là 21,7mmol/l.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn và trưng cầu giám định. Cụ thể như sau:

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

- Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 119+ 700m quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn Y, xã S, thành phố B. Đường quốc lộ 1A là đường đôi, mặt đường trải nhựa phẳng, thẳng. Bên phải, bên trái tính theo chiều từ Hà Nội đến Lạng Sơn. Trên phần đường bên phải quốc lộ 1A có 02 vạch kẻ đường màu trắng, vạch kẻ (I) dạng đứt quãng, vạch kẻ (II) dạng liền nét chia phần đường thành 03 làn xe chạy, các làn đường từ trái qua phải rộng lần lượt là 4,4m; 3,8m và 3,3m.

- Ký hiệu (1) là vị trí nạn nhân; ký hiệu (2) là vị trí xe ô tô biển kiểm soát 29Y- 3966 đỏ; ký hiệu (3) là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 30M6- 5678 đỏ; ký hiệu (4) là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 29L9- 8709; ký hiệu (5), (6) là vị trí vết trượt; ký hiệu (7) là vị trí vết xước; ký hiệu (8) là vị trí vết máu; ký hiệu (9) là vị trí vết xước.

- Chọn hình chiếu của cột điện số 37/174 lên mép đường phải quốc lộ 1A làm điểm mốc, chọn mép phải quốc lộ 1A làm chuẩn.

- Nạn nhân nằm sấp trên dải đất phía bên phải quốc lộ 1A, đầu nạn nhân chệch hướng Tây Nam; đo khoảng cách từ đỉnh đầu nạn nhân đến mép đường bên phải quốc lộ 1A và đến trục bánh sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát 29Y- 3966 lần lượt là 0,8m và 3,56m; đo khoảng cách từ gót bàn chân phải nạn nhân đến mép đường bên phải quốc lộ 1A là 0,8m.

- Xe ô tô biển kiểm soát 29Y- 3366 đỏ trên mặt đường, đầu xe chệch hướng Đông Bắc, đuôi xe chệch hướng Tây Nam; đo khoảng cách từ trục bánh trước bên phải và trục bánh sau bên phải xe ô tô đến mép đường bên phải quốc lộ 1A lần lượt là 0,7m và 0,15m; đo khoảng cách từ trục bánh trước bên phải xe ô tô đến trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 30M6- 5678 là 2,2m.

- Xe mô tô biển kiểm soát 30M6- 5678 đỏ nghiêng phải trên mặt đường, đầu xe chệch hướng Đông Bắc, đuôi xe chệch hướng Tây Nam; đo khoảng cách từ trục bánh trước và trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 30M6- 5678 đến mép đường bên phải quốc lộ 1A lần lượt là 1,15m và 0,5m; đo khoảng cách từ trục bánh trước xe biển kiểm soát 30M6- 5678 đến trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 29L9- 8709 là 204m.

- Xe mô tô biển kiểm soát 29L9- 8709 đỏ nghiêng trái trên mặt đường, đầu xe chệch hướng Đông, đuôi xe chệch hướng Tây; đo khoảng cách từ trục bánh trước và trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 29L9-8709 đến mép đường bên phải quốc lộ 1A lần lượt là 0,05m và 0,9m; đo khoảng cách từ trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 29L9-8709 đến hình chiếu cột điện số 37/174 là 24m.

- Vị trí vết trượt màu đen (5) để lại trên mặt đường kéo dài đến vị trí trục bánh trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát 29Y- 3366 có kích thước (15,5x0,08)m, đo khoảng cách từ điểm đầu vết (5) đến mép đường bên phải quốc lộ 1A là 1,8m.

- Vị trí trượt màu đen (6) để lại trên mặt đường kéo dài đến vị trí trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 30M6- 5678 có kích thước (21,1x0,4)m; đo khoảng cách từ điểm đầu vết (6) đến mép đường bên phải quốc lộ 1A và đến điểm đầu vết (5) lần lượt là 0,5m và 2,9m.

- Vị trí vết xước (7) để lại trên bề mặt tôn sóng đường bộ kéo dài theo chiều hướng từ hướng Tây Nam đến hướng Đông Bắc đến vị trí đuôi xe mô tô 30M6- 5678 có kích thước (20,15x0,2)m; đo khoảng cách từ điểm đầu vết (7) đến mặt đường là 0,56m; đo khoảng cách từ hình chiếu của điểm đầu vết (7) lên mặt đường đến điểm đầu vết (6) là 0,7m.

- Vị trí vết máu (8) để lại trên dải đất bên phải quốc lộ 1A kích thước (0,1x0,1)m; đo khoảng cách từ tâm vết (8) đến mép đường bên phải quốc lộ 1A và đến đỉnh đản nạn nhân (1) lần lượt là 0,6m và 4,9m.

- Vị trí vết xước (9) để lại trên mặt đường kéo dài theo chiều hướng từ hướng Tây Nam đến hướng Đông Bắc đến vị trí xe mô tô biển kiểm soát 29L9- 8709 độ dài 0,5m. Đo khoảng cách từ điểm đầu vết (9) đến mép đường bên phải quốc lộ 1A là 0,5m .

**** Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 29Y- 3366 nhãn hiệu Toyota Camry, màu sơn đen do Lê Công H điều khiển:***

- Mặt trên bên phải nắp ca pô có vết mài sơn, kim loại bám dính chất màu ghi trắng dạng vãi sợi, hướng từ trước ra sau kích thước (118x65)cm. Đèn pha và đèn xi nhan trước bên phải bị vỡ gãy hoàn toàn. Mặt trên bên phải của nắp ca pô xe tại vị trí trên đèn xi nhan trước bên phải và cách đất 80cm có vết mài sát sơn, bẹp lõm kim loại hướng từ trước ra sau, bám dính chất màu đỏ và màu trắng kích thước (16x04)cm;

- Mặt trước của ba đờ sóc đầu xe bên phải có vết mài sát, bong tróc sơn và gãy vỡ nhựa. Đo phần dấu vết còn lại trên xe kích thước (47x40)cm. Tiến hành khám nghiệm phần nhựa của ba đờ sóc bị gãy rời, có vết bẹp lõm mài sát sơn nhựa hướng từ trước ra sau kích thước (71x45)cm.

- Két nước rửa kính ở dưới đèn xi nhan trước bên phải bị bật vỡ, bẹp méo hướng từ trước ra sau. Ốp kim loại bên phải đầu xe bật rời khỏi vị trí cố định và có dấu vết cong vênh, biến dạng không rõ hình. Tiến hành khám nghiệm phần ốp kim loại bị bật rời thấy có vết mài sát kim loại, bong tróc sơn, bám dính chất màu ghi xám và màu trắng kích thước (95x40)cm.

- Chấn bụn bánh trước bên phải bật rời khỏi vị trí cố định. Má ngoài của lốp bánh trước bên phải có hai vết mài sát cao su, kích thước lần lượt là (16x10)cm và (15x10)cm.

- Mặt ngoài cạnh đầu xe bên phải tại vị trí cách đất 105cm và cách chân gương chiếu hậu bên phải về phía trước 10cm có vết mài sát sơn bám dính chất màu trắng và màu sơn đỏ hướng từ trước ra sau, kích thước (05x03)cm.

- Mặt ngoài của cánh cửa xe phía trước bên phải có bám dính nhiều dấu vết máu dạng bắn và nhỏ giọt trên diện là (85x70)cm. Bên phải đuôi xe có vết mài sát bong tróc và bẹp lõm kim loại kích thước (70x40)cm.

- Mặt lẫn lớp của bánh trước bên phải có vết mài sát bám dính máu kích thước (20x14)cm, tâm vết cách chân van 40cm theo chiều kim đồng hồ.

*** Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 30M6-5678 nhãn hiệu Yamaha Nouvo, sơn màu đỏ- trắng- đen do anh Lương Văn H điều khiển:**

- Hệ thống tay lái, đầu xe cong gấp từ trước ra sau, từ phải sang trái. Đầu tay lái bên phải ép sát vào yên xe. Gương chiếu hậu bên trái bị bật xoay khỏi vị trí cố định hướng từ trái sang phải. Ốp nhựa ở vị trí chân tay phanh bên phải bị gãy vỡ kích thước (13x17)cm. Ốp nhựa đầu xe bị bật khỏi các chốt cố định. Ốp nhựa phía trên đèn pha gãy vỡ hoàn toàn, đèn pha phía trước và cánh yếm hai bên bị gãy vỡ và bật khỏi các chốt cố định.

- Bánh trước và hệ thống càng của bánh trước bị xoay hướng từ trái sang phải và từ trước ra sau. Má lốp bên trái có vết mài sát. Mặt ngoài bên trái trục bánh trước tại vị trí cách đất 30cm có vết mài sát kim loại kích thước (6x5)cm.

- Ốp nhựa đỡ chân trước bên phải bị bật khỏi vị trí cố định. Ốp nhựa sườn xe bên phải gãy vỡ khuyết phần phía sau bật rời khỏi vị trí cố định, bề mặt có các vết mài sát hướng từ trước ra sau (kích thước 17x6)cm.

- Toàn bộ hệ thống đuôi xe gồm đèn hậu, đèn xi nhan, biển số, giá đỡ hàng phía sau bị gãy vỡ hoàn toàn và xô lệch hướng từ sau ra trước.

- Ốp nhựa sườn xe bên trái bị gãy vỡ phần phía đuôi. Chấn bụn phía sau của bánh sau bị gãy rời khỏi vị trí cố định. Mặt phía sau của ốp bảo vệ máy có vết mài sát nhựa kích thước (9x9)cm hướng từ trước ra sau. Đỡ chân sau bên trái bị gãy rời khỏi vị trí cố định. Toàn bộ má bên phải của lốp bánh sau và mặt lẫn lớp bánh sau có vết mài sát.

- Mặt ngoài phía sau ốp bảo vệ bô xe có vết bẹp lõm kim loại kích thước (15x6)cm. Mặt trước của càng trước bên trái xe tại vị trí cách đất 28cm có vết mài sát kim loại kích thước (6,5x3,5)cm.

- Ốp bảo vệ càng xe bên trái bị bật khuyết khỏi vị trí cố định. Bánh trước bị mất hơi. Bên phải đuôi xe có vết mài sát tách nhựa kích thước (17x5)cm.

***Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 29L9- 8709 nhãn hiệu Yamaha sirius, sơn màu xanh do chị Ngô Thị T điều khiển:**

- Xe không có gương chiếu hậu hai bên. Ốp nhựa đầu xe tại vị trí cách đất 01m ở vị trí phía trên đèn pha và đèn xi nhan phía trước bên phải có vết mài sát sơn hướng từ trước ra sau và từ trái sang phải kích thước (20x10)cm.

- Đèn xi nhan trước hai bên bị bật rời khỏi vị trí cố định. Cánh yếm bên phải bị gãy vỡ 1/2 phía dưới, mặt trước của 1/2 cánh yếm còn lại có vết mài sát sơn nhựa hướng từ trước ra sau kích thước (23x16)cm. Đầu chấn bụn bánh trước nứt vỡ dài

23cm, mặt trên của đầu chân bìn trước có vết mài sát sơn nhựa kích thước (14x8)cm.

- Đền hậu và đền xi nhan sau bị gãy vỡ hoàn toàn. Ốp nhựa biển số xe bị vỡ; 1/2 bên phải biển số xe bị cong hướng từ sau ra trước. Bô xe bị cong thành hình zic zắc hướng từ sau ra trước, mặt sau của đuôi xe có vết mài sát bẹp lõm kim loại hướng từ sau ra trước, bám dính chất màu ghi đen kích thước (9x5)cm, tâm vết cách đất 33cm.

- Ốp bảo vệ sườn xe bên phải tại vị trí cách đất 65cm có vết mài sát sơn nhựa hướng từ trước ra sau kích thước (12x3)cm. Đẻ chân trước bên trái cong hướng từ trước ra sau, đầu đẻ chân có vết mài sát kim loại, bám dính chất màu trắng kích thước (1,5x1,5)cm.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi anh Lương Văn H:**

- Giữa trán có vết trọt da bầm tím kích thước (3x0,5)cm. Vùng thái dương phải có vết bầm tím kích thước (4x2)cm, vỡ lún xương sọ vùng thái dương phải kích thước (3x1)cm. Vùng chẩm có vết thương rách da kích thước (6x2)cm. Vỡ xương sọ dưới vết thương kích thước (7x0,5)cm. Qua khe xương vỡ có máu màu đỏ chảy ra ngoài. Cánh mũi phải có vết thương rách da kích thước (2x0,5)cm gãy rập xương sống mũi. Môi trên và môi dưới có đám bầm tím, trọt da kích thước (6x4)cm. Cằm có vết trọt da kích thước (3,5x2)cm.

- Vùng ngực trái có vết bầm tím kích thước (9x6)cm, ấn ngực trái ọp ọp. Gãy xương sườn 2, 3, 4, 5, 6, 7 bên trái. Ngực phải có vết bầm tím kích thước (2x1)cm. Hạ sườn phải có vết trọt da kích thước (17x2,5)cm. Bả vai phải có hai vết trọt da kích thước (3x1,5)cm và (4x0,5)cm. Lưng trái có vết trọt da kích thước (12x4)cm. Thắt lưng trái có vết trọt da kích thước (17x2,5)cm.

- Mặt sau cánh tay phải có đám trọt da kích thước (28x17)cm. Mặt trước 1/3 giữa đùi trái có đám trọt da bầm tím kích thước (13x7)cm. Mặt trước gối trái có vết trọt da kích thước (8x4)cm. Mặt sau 1/3 trên cẳng chân trái có vết trọt da kích thước (20x12)cm. Mu chân trái có vết trọt da kích thước (14x4)cm. Gối phải có vết trọt da kích thước (13x11)cm. Vùng mặt trước cẳng chân phải và mu chân phải có đám trọt da kích thước (30x4)cm.

- Gãy 1/3 giữa hai xương cẳng chân phải.

- Chọc dò khoang màng phổi phải có máu đỏ không đông.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi chị Nguyễn Thị Hồng Đ:**

- Vùng trán phải có vết chọt da kích thước (6x4,5)cm. Vùng thái dương đỉnh trái có vết sưng nề kích thước (10x8)cm. Má trái có vết chọt da kích thước (2,5x0,3)cm. Môi dưới có vết bầm dập kích thước (3,5x1,3)cm. Cằm có vết trọt da kích thước (2,5x1)cm. Vùng ngực phải có vết trọt da kích thước (4,5x1)cm. Vùng sườn phải có vết trọt da kích thước (9x5,5)cm. Vùng hạ sườn phải và bụng có vết chọt da kích thước (29x3,5)cm. Vùng ngực trái có vết chọt da kích thước (3x1)cm.

Vùng sườn trái, hông trái và mặt ngoài 1/3 trên đùi trái có đám trợt da, bầm tím kích thước (43x21)cm.

- Gãy xương sườn 8, 9, 10 bên trái.

- Đùi phải xưng nề và có đám trợt da, bầm tím kích thước (39x26)cm. Gãy xương đùi phải. Mặt trong 1/3 dưới cẳng chân phải có vết bầm tím kích thước (5x4)cm.

- Chọc dò khoang màng phổi phải bên trái có máu màu đỏ không đông.

- Bộc lộ da đầu vùng thái dương đỉnh trái thấy tụ máu dưới da kích thước (12x10)cm, vỡ xương sọ vùng thái dương trái kích thước (5x0,32cm, qua khe xương vỡ có máu màu đỏ chảy ra ngoài.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 2907/16/GDPY ngày 15/4/2016, Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận anh Lương Văn H chết do đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 2908/16/GDPY ngày 15/4/2016, Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận chị Nguyễn Thị Hồng Đ chết do đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Tại kết luận giám định số 398/KL- PC54 ngày 20/4/2016, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

1- Hệ thống các dấu vết gãy rời chấn bầm bầm sau, để chân sau bên trái, biển kiểm soát, đèn hậu, đèn xi nhan sau hai bên; cong vênh kim loại, vỡ ốp nhựa, bám dính chất màu nâu trên biển kiểm soát; dấu vết trượt xước sơn nhựa ở cạnh ngoài để chân trước bên trái, phần nhựa sườn xe và đuôi xe bên trái; dấu vết bẹp lõm, trượt xước kim loại, bám dính chất màu đen ở cạnh sau và cạnh ngoài ốp kim loại máy xe mô tô 30M6-5678 với các dấu vết vỡ khuyết nhựa đèn pha và đèn xi nhan trước bên phải; dấu vết mài sát sơn, bẹp lõm kim loại hướng từ trước ra sau, bám dính chất màu đỏ- trắng ở mặt trên bên phải nắp ca pô; dấu vết gãy khuyết, bẹp lõm, trượt xước nhựa, bong tróc sơn ở bên phải ba đờ sóc trước; dấu vết cong vênh, biến dạng kim loại, bật rời khỏi vị trí cố định ở ốp kim loại bên phải đầu xe ô tô 29Y-3366 phù hợp với tình huống xe ô tô chuyển động từ sau tới, các vị trí trên va chạm với nhau tạo nên.

- Các dấu vết trượt xước sơn, kim loại ở đầu dưới giảm sóc trước bên trái, cạnh ngoài bên trái trục bánh trước trên xe mô tô 30M6-5678 với dấu vết cong vênh biến dạng kim loại, bám dính chất màu đen ở cạnh sau ống xả trên xe mô tô 29L9-8709 phù hợp tình huống xe mô tô 30M6-5678 bị xe ô tô 29Y-3366 đẩy từ sau tới, các vị trí trên va chạm với nhau tạo nên.

- Sau khi xảy ra va chạm, xe mô tô 30M6-5678 bị xe ô tô 29Y-3366 đẩy chuyển động tiến, cạnh bên phải xe: cánh yếm, phần nhựa sườn xe, để chân trước, yên xe tiếp xúc với tôn sóng đường bộ ở mép đường bên phải tạo nên các dấu vết gãy vỡ, trượt xước sơn, nhựa ở các vị trí trên và đồng thời để lại dấu vết trượt xước kim loại ở tôn sóng đường bộ. Mặt lặn bánh sau xe mô tô 30M6-5678 bị rên trượt trên

mặt đường để lại dấu vết mài sát cao su ở vị trí trên và dấu vết trượt bám dính chất màu đen dài 21,1m trên mặt đường.

- Sau khi xảy ra va chạm với xe mô tô 30M6-5678, xe mô tô 29L9-8709 bị đẩy chuyển động tiến, sau đó đổ nghiêng trái trên mặt đường; để chân trước bên trái xe mô tô tiếp xúc với mặt đường tạo nên dấu vết cong vênh, mài sát kim loại ở vị trí trên và đồng thời để lại dấu vết trượt xước mặt đường dài 0,5m.

2. Xe ô tô 29Y-3366 và xe mô tô 30M6-5678 va chạm với nhau ở khu vực trước đầu dấu vết trượt mặt đường bám dính chất màu đen dài 21,1m thuộc làn đường ngoài cùng bên phải trong phần đường xe chạy theo hướng Hà Nội- Lạng Sơn.

- Xe mô tô 30M6- 5678 và xe mô tô 29L9- 8709 va chạm với nhau ở khu vực sau dấu vết trượt mặt đường bám dính chất màu đen dài 21,1m thuộc làn đường ngoài cùng bên phải trong phần đường xe chạy theo hướng Hà Nội- Lạng Sơn. Không đủ căn cứ xác định khu vực xảy ra va chạm.

3. Không đủ căn cứ xác định tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn.

- Khi xảy ra va chạm, xe ô tô 29Y- 3366 chuyển động theo hướng Hà Nội- Lạng Sơn.

- Không đủ căn cứ xác định xe mô tô 30M6- 5678, xe mô tô 29L9- 8709 đang chuyển động hay đang dừng đỗ.

Về trách nhiệm dân sự: Lê Công H và gia đình đã tự nguyện bồi thường chung cho hai gia đình anh Lương Văn H và chị Nguyễn Thị Hồng Đ tổng số tiền là 510.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của anh Lương Văn H là anh Lương Tất Thắng, đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Thị Hồng Đ là anh Lê Thành Long đều không yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn đề nghị miễn giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Lê Công H.

Ngoài ra, Lê Công H đã tự nguyện bồi thường cho chị Ngô Thị T số tiền là 20.000.000 đồng, chị T từ chối giám định thương tích, không yêu cầu bồi thường gì khác và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Lê Công H.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29L9-8709 qua điều tra đã chứng minh được thuộc quyền sở hữu của chị Ngô Thị T. Ngày 22/8/2016, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị Ngô Thị T.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 30M6 - 5678 qua điều tra chứng minh được thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Hồng Đ, đại diện hợp pháp của chị Đ thỏa thuận giao cho Lê Công H nhận xe và toàn quyền sử dụng. Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29Y-3366 qua điều tra chứng minh được thuộc quyền sở hữu của Lê Công H. Ngày 22/8/2016, Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe mô tô và ô tô nói trên cho Lê Công H.

Ngày 22/8/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B kết luận điều tra vụ án. Ngày 13/9/2016, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B quyết định truy tố đối với Lê Công H. Tại bản án số 02/2017/HSST ngày 05/01/2017, Tòa án nhân

dân thành phố B đã xử phạt Lê Công H 02 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Lê Công H đã kháng cáo bản án nêu trên. Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 18/8/2017, Lê Công H trình bày: Ngày 14/4/2016, sau khi gây tai nạn, H đưa người bị nạn đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang. Khi ra đến cổng bệnh viện, H có gặp các anh Ngô Văn L, sinh năm 1975 trú tại thôn 284, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang, Ngô Đình T, sinh năm 1972 trú tại khu phố Y1, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh là nhân viên Công ty Việt Nga do H gọi đến để giúp người bị hại vào viện. Lúc đó anh L, anh T đang ngồi uống bia, do căng thẳng quá H xin một cốc rượu uống hết. Sau đó, khoảng 17 giờ đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, H đến Cơ quan Công an đầu thú và được đưa đi thử nồng độ cồn trong máu. Tại phiên tòa, anh L, anh T xác nhận lời khai của Lê Công H tại phiên tòa phúc thẩm là đúng. Tại bản án hình sự số 73/2017/HSPT ngày 18/8/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã tuyên hủy phần trách nhiệm hình sự của bản án số 02/2017/HSST ngày 05/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố B đã xét xử đối với Lê Công H để điều tra lại.

Ngày 01/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã trả hồ sơ vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B để điều tra lại.

Ngày 14/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã bắt tạm giam đối với Lê Công H. Quá trình bắt tạm giam, Cơ quan điều tra tạm giữ của Lê Công H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu vàng đã qua sử dụng, có số imei 1: 869125021128777, số imei 2: 8691250211128769.

Quá trình điều tra lại, Lê Công H đã thừa nhận lời khai tại phiên tòa phúc thẩm ngày 18/8/2017 về việc uống rượu sau khi gây tai nạn là không đúng sự thật. H khẳng định sau khi gây tai nạn, H đến Công an thành phố B đầu thú, không có việc uống rượu sau khi đưa nạn nhân đi cấp cứu tại bệnh viện như đã khai tại phiên tòa phúc thẩm. Mục đích H khai báo gian dối là để Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang khi xét xử phúc thẩm bỏ tình tiết uống rượu khi điều khiển phương tiện giao thông gây tai nạn, nhằm giảm nhẹ hình phạt. H cũng thừa nhận đã nhờ anh Ngô Văn L, anh Ngô Đình T và anh Nguyễn Thành Trung là những người cùng Công ty của H ra làm chứng tại phiên tòa phúc thẩm (trong đó anh T, L ra làm chứng, còn anh Trung không đến phiên tòa). Nội dung H nhờ họ khai gian dối tại phiên tòa phúc thẩm là làm chứng về việc H có uống rượu tại khu vực cổng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang như lời khai của H. Việc H nhờ anh T, anh L, anh Trung là do quan hệ tình cảm, H không hứa hẹn hay cho các anh L, T khoản tiền nào.

Tại cơ quan điều tra, anh Ngô Văn L và anh Ngô Đình T đều thừa nhận những nội dung khai báo tại phiên tòa phúc thẩm ngày 18/8/2017 là gian dối. Sở dĩ anh L, anh T khai báo như vậy là do quan hệ quen biết tình cảm từ trước nhưng không được H hứa hẹn hay đưa cho khoản tiền nào. Do hành vi của Ngô Văn L và Ngô Đình T chưa đến mức xử lý hình sự nên ngày 06/12/2017, Trưởng Công an thành phố B đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Do quá trình điều tra lại, Lê Công H có biểu hiện rối loạn tâm thần nên ngày 10/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Lê Công H. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 74/2017/PYTT ngày 08/11/2017, Trung tâm Pháp y tâm thần Khu vực miền núi phía Bắc kết luận:

“1. Lê Công H sinh năm 1962 trú tại Ngõ 28 đường Bờ Đê, tổ Tân Thành, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang bị bệnh Tâm thần: Rối loạn hỗn hợp lo âu trầm cảm (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi F41.2).

2. Tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông ngày 14/4/2016, bị can Lê Công H không bị bệnh Tâm thần, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

3. Hiện tại Lê Công H bị bệnh Tâm thần: Rối loạn hỗn hợp lo âu trầm cảm, hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Tại bản cáo trạng số 25/KSĐT ngày 23/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Lê Công H về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 82A/2018/HSST ngày 29/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang đã xét xử và quyết định:

Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 202, điểm b, n, p, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009

Tuyên bố bị cáo Lê Công H phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Xử phạt: Bị cáo Lê Công H 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2016 đến ngày 15/6/2016 và từ ngày 14/9/2017 đến 12/02/2018.

Về trách nhiệm dân sự, án phí hình sự sơ thẩm và vật chứng là 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Lê Công H đã được xem xét giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2017/HSST ngày 05/01/2017 không có kháng cáo, kháng nghị và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Ngoài ra án còn tuyên xử lý vật chứng, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi cấp sơ thẩm xét xử xong, ngày 06/7/2018 bị cáo Lê Công H kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm tù là quá cao.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Lê Công H được Tòa án triệu tập hợp lệ tuy nhiên vắng mặt tại phiên tòa vì đang điều trị tại Bệnh viện sức khỏe tâm thần tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Công H. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Nguyễn Văn N bào chữa cho bị cáo phát biểu bài bào chữa: Nhất trí về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo H như quan điểm của Viện kiểm sát. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tích cực đưa nạn nhân đi cấp cứu, bồi thường cho gia đình bị hại trên 500 triệu đồng, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, bị cáo có 05 tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo đang bị bệnh tâm thần. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 60 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Luật sư Dương Ngọc T bào chữa cho bị cáo phát biểu bài bào chữa: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng thiếu tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo tại điểm o khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự “bị cáo tự thú”. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để xử phạt cải tạo không giam giữ 02 năm đối với bị cáo.

Kiểm sát viên đối đáp với quan điểm của 02 luật sư:

Trong vụ án này bị cáo đã có sự khai báo gian dối là uống rượu bia sau khi phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, nhân T bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xử phạt tù giam đối với bị cáo là có căn cứ.

Về việc đề nghị của luật sư áp dụng điểm o khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự “bị cáo tự thú” là không có căn cứ: ngày 14/4/2016 sự việc tai nạn xảy ra, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai phạm, không phải một mình bị cáo biết hành vi phạm tội của bị cáo mà còn có nhiều người khác biết nữa, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự “bị cáo đầu thú” là có căn cứ.

Luật sư vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Công H đã nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

Về việc vắng mặt bị cáo H có kháng cáo và bà N là vợ bị cáo: bị cáo Lê Công H và bà Phan Thị Kim N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa tuy nhiên bà N và bị cáo vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm với lý do bị cáo đang điều trị tại Bệnh viện sức khỏe tâm thần tỉnh Bắc Ninh, căn cứ Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo và bà N theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, qua quá trình xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm thấy đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ ngày 14/4/2016, Lê Công H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29Y- 3366 đi trên quốc lộ 1A theo hướng Hà Nội- Lạng Sơn trong tình trạng có sử dụng rượu mà trong máu có nồng độ cồn. Khi đi đến Km 119+700m quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Y, xã S, thành phố B, do vượt phải không đảm bảo an toàn, ngũ gặt khi điều khiển xe ô tô (vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 4 Điều 14 Luật giao thông đường bộ) nên xe ô tô do H điều khiển đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 30M6- 5678 do anh Lương Văn H sinh năm 1974 trú tại thôn Q, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang điều khiển đang đỗ ở làn đường ngoài cùng bên phải theo hướng Hà Nội- Lạng Sơn. Sau đó tiếp tục va chạm với chị Nguyễn Thị Hồng Đ sinh năm 1980 là người đi cùng anh Lương Văn H, va chạm với chị Ngô Thị T sinh năm 1980 trú tại khu 7, Thị Nội, xã Thụy L, huyện Đông Anh, Hà Nội và xe mô tô biển kiểm soát 29L9- 8709 do chị T điều khiển. Hậu quả làm anh Lương Văn H và chị Nguyễn Thị Hồng Đ bị chết, chị Ngô Thị T bị thương nhưng từ chối giám định thương tích.

Bản án hình sự sơ thẩm số 82A/2018/HSST ngày 29/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xét xử bị cáo Lê Công H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm b, đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Công H thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm những quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh an toàn ở nơi đông người”.

Xét các lý do kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy đều đã được cấp sơ thẩm xem xét. Trước khi điều khiển xe ô tô bị cáo có sử dụng rượu, bị cáo điều khiển xe trong lúc không tỉnh táo, bị cáo đã vượt bên phải xe mô tô phía trước, do không làm chủ tốc độ nên đã va chạm vào đuôi xe mô tô do anh Lương Văn H điều khiển đi cùng chiều đang đỗ ở làn đường sát với mép bên phải quốc lộ 1A, làm anh H bị ngã xuống đường. Hậu quả làm anh H và chị Đ tử vong, chị T bị thương. Do vậy, xác định bị cáo là người có lỗi chính và hậu quả xảy ra là rất nghiêm trọng.

□n sơ thẩm đã căn cứ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo 02 năm tù là t□ong xứng hành vi phạm tội và phù hợp với nguyên tắc xử lý của Bộ luật hình sự. □n sơ thẩm buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội là đảm bảo đ□ong lối đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay, nhất là trong tình hình tai nạn giao thông ngày càng gia tăng, cả xã hội đang tăng c□ong đấu tranh phòng chống loại tội phạm này. Luật sư Nam và luật sư Thực đề nghị xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ và cho bị cáo được hưởng án treo là không có cơ sở để chấp nhận. Do đó cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Công H. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 202, điểm b, n, p, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Lê Công H 02 năm tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2016 đến ngày 15/6/2016 và từ ngày 14/9/2017 đến 12/02/2018.

[2] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Lê Công H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Dung